TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ BỒNG** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 20 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Diễn
- Các Hội thẩm nhân dân:
+ Bà Nguyễn Thị Nương
+ Ông Trần Thanh Kỳ
- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 232/2021/TB-TA ngày 05/4/2021, đối với các bị cáo:

- Hồ Văn H, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1987; tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Trà B, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Co; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn B, sinh năm 1959 (chết) và bà Hồ Thị L, sinh năm 1969; có vợ bà Hồ Thị L, sinh năm 1986 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019 (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Hồ Thị L, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1986; tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Trà B, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Co; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Văn T, sinh năm 1964 và bà Hồ Thị E, sinh năm 1968, có chồng Hồ Văn H, sinh năm 1987, có 05 con con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019 (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:*

1. Bà Phạm Thị Hà Châu – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L. (có mặt)

2. Bà Bùi Thị Thuyết Anh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, là người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn H. (vắng mặt)

* *Nguyên đơn dân sự:* Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi do ông Hoàng Văn H – Phó Giám đốc phụ trách là người đại diện theo pháp luật của Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: Hẻm 173 Ngô Sỹ Liên, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Ông Hoàng Văn H ủy quyền cho ông Trịnh Quyết T – Trạm trưởng Trạm Quản lý bảo vệ rừng khu Đông huyện Trà Bồng. (có mặt)

* *Người làm chứng*: Anh Hồ Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Tổ 8, thôn Q, xã Trà B, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. (có mặt)

- Người phiên dịch: Ông Hồ Văn Nghĩa – Cán bộ hưu trí xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng là người phiên dịch cho các bị cáo. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, vợ chồng Hồ Văn H và Hồ Thị L cùng đến khu vực Đồi nước bơi, thuộc khoảnh 7, tiểu khu 95, xã Trà B dựng 01 cái chòi, mục đích phát rừng trồng lúa, keo. Đến khoảng cuối tháng 02/2020 H và L đến khu vực Đồi nước bơi dùng 02 cái rựa để chặt dây leo, bụi rậm và cây rừng loại nhỏ. H và L làm trong vòng 01 tháng nhưng thời gian không liên tục, có ngày làm, ngày nghỉ, gọp lại thì mỗi người làm được 08 ngày công. Đến tháng 4 năm 2020 H và L tiếp tục đến khu vực trên, H sử dụng một cưa xăng cầm tay của gia đình để cưa cây rừng loại lớn, L sử dụng 01 cái rựa để phát các dây leo, bụi rậm, cây nhỏ còn sót lại. Hai vợ chồng làm một buổi thì nghỉ, sau đó thì bị lực lượng chức năng phát hiện.

Tại Kết luận giám định số 488/CCKL-GĐTP, ngày 09/7/2020, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Tại vị trí lô 1, 2 khoảnh 7 tiểu khu 95 do ông Hồ Văn H, bà Hồ Thị L đã phá rừng trái pháp luật; Diện tích rừng bị phá: 3.851m^2, chức năng quy hoạch cho lâm nghiệp: Rừng phòng hộ; Loại rừng: Rừng tự nhiên lá rộng thường xanh nghèo kiệt; Trữ lượng rừng 34,766m^3/ha; khối lượng gỗ bị thiệt hại 13,388m^3. Hiện trạng thực tế:Cây rừng bị chặt ngã và đốt đang trong quá trình mục nát, các loài cây gỗ bị xâm hại được xác định chủ yếu là Thành ngạnh, giẻ trắng, Trám hồng, Đỏ ngọn... Các loài gỗ trên không thuộc loài nguy

cấp hiếm theo quy định tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính Phủ.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Bồng xác định thiệt hại rừng là 6.689.465 đồng.

Bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo về tội hủy hoại rừng theo điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Nguyên đơn dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 243; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao tuyên bố các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L phạm tội "Hủy hoại rừng" và đề nghị xử phạt các bị cáo: Hồ Văn H và Hồ Thị L mức án từ: 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy: 01 cái rựa có chiều dài 64,5cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 37cm, chu vị cán rựa 9,5cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm; 01 cái rựa có chiều dài 63cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 34,5cm, chu vị cán rựa 10cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm; 01 cưa máy cầm tay (cưa lốc) không rõ nhãn hiệu, màu đỏ-đen, kích thước (41x22x23)cm, bị cháy một phần; 01 lam cưa bằng kim loại, dài 41cm, chỗ rộng nhất dài 07cm. Tất cả đều đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L bồi thường 6.689.465 đồng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi. Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L đã nộp số tiền 6.689.465 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ Thị L: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Hồ Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 243; Điều 17, điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Bồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Cuối tháng 02/2020 bị cáo H và L đến khu vực Đồi nước bơi dùng 02 cái rựa để chặt dây leo, bụi rậm và cây rừng loại nhỏ. Đến tháng 4 năm 2020 bị cáo H và L tiếp tục đến khu vực trên, bị cáo H sử dụng một cưa xăng cầm tay của gia đình để cưa cây rừng loại lớn, bị cáo L sử dụng 01 cái rựa để phát các dây leo, bụi rậm, cây nhỏ còn sót lại. Lời khai của các bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời trình bày của nguyên đơn dân sự cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L phạm tội "Hủy Hoại Rừng", tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội:

Các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Thị L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng các bị cáo không ý thức được nghĩa vụ của mình trong việc bảo vệ và phát triển rừng. Vì mục đích kinh tế muốn có đất làm rẫy mà các bị cáo đã có hành vi hủy hoại rừng, với tổng diện tích 3.851m^2 rừng phòng hộ. Các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý rừng của nhà nước, môi trường sinh thái, đối tượng mà bị cáo tác động trực tiếp là rừng phòng hộ, với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Đánh giá về đồng phạm: Bị cáo Hồ Văn H và Hồ Thị L là đồng phạm khi thực hiện hành vi hủy hoại rừng, đây là hình thức đồng phạm giản đơn, mà theo đó tất cả những người tham gia vào vụ phạm tội đều giữ vai trò là người thực hành.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn dân sự có xác nhận việc các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bằng việc đã trồng lại rừng cho Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các

bị cáo. Đồng thời, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, các bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ và các bị cáo đã nộp đủ số tiền 6.689.465 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án. Do đó, cần xem đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và yếu tố nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục vẫn đạt mục đích giáo dục, cải tạo người phạm tội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo làm nghề nông, thu nhập thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng đối với các bị cáo.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên và Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L bồi thường 6.689.465 đồng cho Nhà nước (do Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi làm đại diện). Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L đã nộp số tiền 6.689.465 đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 6.689.465 đồng để đảm bảo thi hành án.

[9] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái rựa có chiều dài 64,5cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 37cm, chu vị cán rựa 9,5cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm; 01 cái rựa có chiều dài 63cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 34,5cm, chu vị cán rựa 10cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm; 01 cưa máy cầm tay (cưa lốc) không rõ nhãn hiệu, màu đỏ-đen, kích thước (41x22x23)cm, bị cháy một phần; 01 lam cưa bằng kim loại, dài 41cm, chỗ rộng nhất dài 07cm. Tất cả vật chứng đều đã qua sử dụng.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên Hội đồng xét xử xét miễn án phí cho các bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Thị L phạm tội "Hủy hoại rừng".

1.1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 243; Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm

2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H 01 (một) năm tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị L 01 (một) năm tù cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Giao các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Trà B, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015; các Điều 584, 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc các bị cáo Hồ Văn H và Hồ Thị L pH có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 6.689.465 (sáu triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm sáu mươi lăm) đồng cho Nhà nước (do Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi làm đại diện). Tạm giữ tổng số tiền 6.689.465 (sáu triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm sáu mươi lăm) đồng do các bị cáo đã nộp tại các biên lai thu tiền số: AA/2010/08061 ngày 07 tháng 12 năm 2020 (số tiền 2.500.000 đồng); AA/2010/08070 ngày 29 tháng 01 năm 2021 (số tiền 189.465 đồng) và số AA/2010/08069 ngày 29 tháng 01 năm 2021 (số tiền 4.000.000 đồng) của chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi để đảm bảo thi hành án.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (một) cái rựa có chiều dài 64,5cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 37cm, chu vi cán rựa 9,5cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 27,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cái rựa có chiều dài 63cm, cán được làm bằng gỗ tròn có chiều dài 34,5cm, chu vi cán rựa 10cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 28,5cm, chỗ rộng nhất của lưỡi rựa 4cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cưa máy cầm tay (cưa lốc) không rõ nhãn hiệu, màu đỏ-đen, kích thước (41x22x23)cm, bị cháy một phần; 01 (một) lam cưa bằng kim loại, dài 41cm, chỗ rộng nhất dài 07cm, đều đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Bồng với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

5. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016: Các bị cáo Hồ Văn H, Hồ Thị L được miễn toàn bộ án phí.

6. Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

7. Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND tỉnh Q. Ngãi;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- CQĐT CA huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- CQ THAHS CA huyện Trà Bồng;
- UBND xã Trà B;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Công Diễn